

Số: 152./BC-STNMT

Điện Biên, ngày...09..tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

**Đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và đầu tư công năm 2020 của ngành tài nguyên và môi trường**

## PHẦN I

### **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019**

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tích cực bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ TN&MT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch năm và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, bảo đảm những nhiệm vụ, công việc phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2019.

#### **I- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chung:**

##### **1. Về xây dựng, ban hành các thể chế, chính sách và pháp luật:**

Sở đã cơ bản thực hiện tốt công tác tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường ở địa phương; chủ động ban hành và tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các chính sách, pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, môi trường theo quy định; Công tác xây dựng và ban hành văn bản đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đảm bảo chất lượng, kịp thời điều chỉnh một số vấn đề phát sinh trong quá trình chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước. Tuy nhiên, cần nâng cao hơn nữa năng lực thực thi pháp luật; tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, khai thác khoáng sản, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, ứng phó với biến đổi khí hậu.

##### **2. Về cải cách thủ tục hành chính:**

- Thường xuyên tiếp nhận và giải quyết vướng mắc của các tổ chức, cá nhân qua nhiều kênh thông tin khác nhau như điện thoại đường dây nóng, thư tín, thư điện tử, trang thông tin điện tử của Sở; chỉ đạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; trong 6 tháng đầu năm 2019 đã tiếp nhận 239 hồ sơ, trả kết quả 229 hồ sơ, 10 hồ sơ đang giải quyết trong hạn. Các thủ tục hành chính được công bố, niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và công khai trên trang website của Sở.

- Thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ. Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Bước đầu thử nghiệm hệ thống cung

cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 theo Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết; chủ động phối hợp với các Sở, ngành có liên quan trong việc giải quyết các thủ tục hành chính liên thông; phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

### **3. Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Trong 6 tháng đầu năm 2019, đã triển khai 06 cuộc kiểm tra. Trong đó 02 cuộc về lĩnh vực môi trường, 02 cuộc về lĩnh vực đất đai, 01 cuộc về lĩnh vực tài nguyên nước; 01 cuộc về lĩnh vực khoáng sản; tiếp tổng số 05 lượt công dân đến đề nghị, phản ánh, các nội dung đề nghị, phản ánh đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; tiếp nhận 18 đơn thư gồm (đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh) và 01 đơn tố cáo; trong đó 06 đơn thuộc thẩm quyền đã được giải quyết theo quy đúng quy định pháp luật, 13 đơn không thuộc thẩm quyền đã gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật; đã xem xét, giải quyết 03 đơn (khiếu nại, đề nghị) của công dân do UBND tỉnh giao.

### **4. Về tổ chức quản lý cán bộ**

Tổ chức bộ máy làm công tác quản lý Tài nguyên và môi trường được ổn định và phát triển; xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm năm 2020 của Sở; kế hoạch biên chế công chức và số lượng người làm việc năm 2020; Hoàn thiện kế hoạch tinh giản biên chế của Sở năm 2019 theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kế hoạch số 2152/KH-UBND ngày 10/06/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về tinh giản biên chế trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2021.

## **II. Các lĩnh vực quản lý chuyên ngành:**

### **1. Lĩnh vực quản lý đất đai.**

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật đất đai; xây dựng, hoàn thiện 02 văn bản quy phạm pháp luật trình UBND tỉnh ban hành thay thế 02 quyết định <sup>(1)</sup> không còn phù hợp với thực tế.

- Hoàn thiện thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của 10/10 huyện, thị xã, thành phố; Tổng hợp bổ sung danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2019 báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh chấp thuận theo quy định.

<sup>(1)</sup> Quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất diện tích tối thiểu được tách thửa và mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014; quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thay thế Quyết định 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh.

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt 18 phương án xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất và tính tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh; Phê duyệt bổ sung Bảng giá đất ban hành kèm theo Quyết định 36/2014/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh;

- Lập dự án, ban hành Kế hoạch điều tra, xây dựng Bảng giá giá đất giai đoạn 2020-2024 trình Sở Tài chính thẩm định; trình UBND tỉnh giao chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai<sup>(2)</sup>

## 2. Lĩnh vực tài nguyên nước, KTTV và ứng phó với BĐKH

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân về trình tự thủ tục xin cấp phép hoạt động tài nguyên nước; tổ chức thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật tài nguyên nước năm 2012.<sup>(3)</sup>

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 1 năm 2019 về việc sửa đổi quy chế quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới 22/3 và Ngày Khí tượng thế giới 23/3 năm 2019;

- Tập trung triển khai thực hiện dự án Xây dựng hành lang bảo vệ nguồn nước mặt chính, quan trọng trên địa bàn tỉnh Điện Biên; hoàn thành nhiệm vụ “Điều tra hiện trạng, nguyên nhân, dự báo nguy cơ sạt lún, trượt lở khu vực Trung tâm xã Tia Dinh, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên và đề xuất biện pháp phòng tránh giảm thiểu thiệt hại

Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương dự toán kinh phí Nhiệm vụ Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và Nhiệm vụ Đánh giá khí hậu tỉnh Điện Biên thuộc Hợp phần Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

## 3. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân về trình tự thủ tục xin cấp phép hoạt động khoáng sản; tổ chức thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Khoáng sản 2010.<sup>(4)</sup>

- Trình UBND tỉnh: Điều chỉnh tên tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 8/02/2018 của UBND tỉnh Điện Biên Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá vôi làm VLXD tại điểm mỏ Tây Trang VII, xã Na U, huyện Điện Biên.

<sup>(2)</sup>Giao đất cho 6 tổ chức diện tích 1.311,92 ha; thu hồi đất của 01 tổ chức giao cho địa phương quản lý với diện tích 1,32ha; cho 6 tổ chức thuê đất với diện tích 2,73ha; ký 14 hợp đồng thuê đất với diện tích 19,32ha. Kiểm tra giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 14 tổ chức gồm 24 giấy với diện tích 173,31 ha.

<sup>(3)</sup> Phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa thủy điện Mùn Chung 2, xã Nà Tòng huyện Tuần Giáo; Phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa thủy điện Mùn Chung xã Mùn Chung huyện Tuần Giáo tỉnh DB; Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước cho Trung tâm Y tế huyện Điện Biên tại xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

#### **4. Lĩnh vực đo đạc bản đồ và viễn thám.**

- Thẩm định và trình ký duyệt trích đo, chỉnh lý, trích lục bản đồ địa chính 32 công trình dự án với tổng diện tích đất là 361,70 ha (trong đó diện tích trích đo là 232,03 ha; diện tích trích lục, chỉnh lý là 129,67 ha) phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ hạng mục xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính huyện Tủa Chùa (12/12 xã, thị trấn) theo Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Dự toán: Đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất của huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

#### **5. Lĩnh vực môi trường**

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Quan trắc môi trường tỉnh Điện Biên năm 2019. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Điện Biên; thực hiện Kế hoạch đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu và cấp giấy chứng nhận đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu cho 138 học viên

- Thẩm định, đánh giá tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng nông thôn mới của 09 xã thuộc các huyện Điện Biên, Nậm Pồ, Tuần Giáo, Mường Nhé, Mường Chà và Điện Biên Đông;

- Công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường, đề án bảo vệ môi trường được nâng cao đảm bảo chất lượng, tiến độ.<sup>(5)</sup>

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát ô nhiễm, quan trắc phân tích hiện trạng môi trường toàn tỉnh theo mạng lưới quan trắc đã được UBND tỉnh phê duyệt. Quản lý chất thải nguy hại, thu phí nước thải công nghiệp; điều tra, đánh giá hiện trạng, xử lý các khu vực ô nhiễm mới phát sinh, triển khai dự án xử lý ô nhiễm các cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ<sup>(6)</sup>

<sup>(4)</sup>Tham mưu cho UBND tỉnh cấp 01 giấy phép khai thác cát làm VLXDTTT; 01 giấy phép chuyên nhượng khai thác cát làm VLXDTT; Hướng dẫn 09 tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản; Trình 03 hồ sơ đăng ký khai thác khoáng sản trong phạm vi diện tích đất dự án xây dựng công trình; thẩm định, tính tiền cho 2 hồ sơ xin đăng ký khai thác khoáng sản làm VLXDTT trong phạm vi diện tích dự án công trình.

<sup>(5)</sup>Trình UBND tỉnh phê duyệt 05 báo cáo ĐTM và 02 phương án cải tạo phục hồi môi trường; Thẩm định sơ bộ 01 báo cáo ĐTM dự án Thủy điện Mường Tè, xã Mường Tè, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Hợp đồng đồng báo cáo ĐTM, phương án cải tạo phục hồi môi trường 02 dự án: Thủy điện Phi Linh, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Khai thác cát lòng sông Nậm Rốm làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực bản Pá Nậm, xã Pom Lót và bản Uva thôn C2, xã Noong Luồng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Thẩm định dự án đầu tư giét mồ gia súc, già cầm Phương Uyên tỉnh Điện Biên; Đề thờ tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ hy sinh tại chiến dịch Điện Biên Phủ; Sản xuất than cốc tại diêm mỏ Na Sang 2, xã Núia Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Xác nhận 12 Kế hoạch Bảo vệ môi trường của 07 tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thẩm định sơ bộ 04 Kế hoạch bảo vệ môi trường. Chỉnh sửa báo cáo ĐTM của dự án thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pòn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

### **III. Đánh giá chung:**

#### **1. Mặt được:**

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tăng cường sự phối hợp với các ngành, các địa phương, chủ động, tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên cơ sở bám sát sự chỉ đạo của Bộ tài nguyên và Môi trường, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

- Trong 6 tháng đầu năm đã trình UBND tỉnh ban hành sửa đổi 01 quy chế quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện 02 quyết định về lĩnh vực đất đai nhằm thay thế quyết định không còn phù hợp với Luật đất đai và thực thế của tỉnh tạo lập hành lang pháp lý về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, bộ máy của ngành tiếp tục được kiện toàn; đội ngũ cán bộ được đào tạo nâng cao trình độ đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác cải cách hành chính đã được thực hiện quyết liệt; các thủ tục hành chính tiếp tục được đơn giản hóa đáp ứng mục tiêu quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi, rõ ràng, minh bạch và giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Đã tích cực triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm về môi trường, đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường ở cấp huyện có chuyển biến rõ rệt. Tích cực triển khai thực hiện Luật Tài nguyên nước, Luật Khoáng sản, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND tỉnh trong xử lý những vấn đề về công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

#### **2. Một số tồn tại, hạn chế**

Mặc dù đạt được nhiều kết quả như đã nêu, song công tác quản lý tài nguyên và môi trường vẫn còn có những tồn tại hạn chế:

- Tiến độ xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật còn chậm, đặc biệt là công tác quản lý đất đai còn tình trạng nợ đọng. Cấp huyện chưa chủ động và ban hành chưa kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để xử lý các công việc tại địa phương cho phù hợp với quy định và thực tiễn.

- Cải cách thủ tục hành chính của ngành đã đạt được một số kết quả tích cực, song kết quả giải quyết còn chưa đáp ứng như mong đợi của người dân và doanh nghiệp cần phải tiếp tục rà soát đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính.

<sup>(6)</sup> Hướng dẫn 2 cơ sở (Bãi rác Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ, Hệ thống xử lý nước thải thành phố Điện Biên Phủ) hoàn thành các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 và Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; thẩm định thu phí nước thải công nghiệp đối với 07 cơ sở với số tiền 75 triệu đồng.

- Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vẫn còn là vấn đề bức xúc ở một số nơi, khiếu kiện trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường nhất là trong lĩnh vực đất đai còn phức tạp. Công tác quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản tại cấp huyện vẫn còn nhiều tồn tại, đặc biệt là hoạt động khai thác khoáng sản cát trái phép; hoạt động khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

- Nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong việc bảo vệ, khai thác sử dụng các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH tuy đã có những chuyển biến nhất định, song vẫn còn nhiều hạn chế.

### **3. Nguyên nhân**

Những tồn tại hạn chế trên có nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, trong đó:

- Nguyên nhân khách quan là do một số lĩnh vực quản lý của ngành mang tính nhạy cảm, liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân và sự phát triển kinh tế, trong khi đó các nguồn lực còn hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Chưa tập trung cho công tác xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật dẫn đến tình trạng nợ đọng, ban hành chưa kịp thời; một số quy định chưa bám sát thực tiễn.

- Công tác tập huấn, tuyên truyền chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường chưa hiệu quả dẫn đến tình trạng các cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường cấp huyện, cấp xã hiểu, thực hiện chưa đúng theo các quy định của pháp luật; chưa có sự chuyển biến mạnh trong ý thức chấp hành pháp luật của người dân dẫn đến còn nhiều vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

- Cơ chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và môi trường với UBND cấp huyện còn thiếu sự chủ động, kịp thời.

- Năng lực đội ngũ cán bộ của một số bộ phận còn hạn chế, chất lượng giải quyết công việc chưa đảm bảo, còn thụ động dẫn đến nhiều nhiệm vụ chậm so với tiến độ được giao.

- Nguồn lực đầu tư cho công tác quản lý Tài nguyên và môi trường trong năm 2019 còn hạn chế; nhiều nhiệm vụ chưa bố trí đủ kinh phí để triển khai.

### **IV- Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019.**

- Tập trung tổ chức triển khai có hiệu quả các chính sách pháp luật về Tài nguyên và môi trường ;

- Kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc Tài nguyên và môi trường

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ về quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 về việc ban hành chương trình giải quyết chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2019.

- Tiếp tục triển khai các dự án, đề án do Sở làm chủ đầu tư đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiến độ;

- Thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tiếp tục giải quyết nhiệm vụ theo hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo; cải tiến phương thức tiếp công dân bảo đảm đúng người, đúng việc, giải quyết dứt điểm các vụ việc. Chú trọng thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường và khoáng sản.

- Đẩy mạnh giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai theo nguyên tắc sớm hoàn thành việc giải quyết những vụ việc đang tồn đọng; làm tốt việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giảm thiểu các khiếu kiện mới. Tăng cường chất lượng công tác tiếp dân, đối thoại giữa các cơ quan quản lý đất đai với người dân và doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những vướng mắc trong thực thi pháp luật.

#### **IV. Các lĩnh vực quản lý chuyên ngành :**

##### **1. Lĩnh vực quản lý đất đai.**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc thi hành Luật Đất đai năm 2013; hoàn thiện và trình UBND tỉnh 02 văn bản quy phạm pháp luật thay thế Quyết định 27/2014/QĐ-UBND và Quyết định 28/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Hoàn thành công tác tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện; tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2020-2024; Kế hoạch xác định giá đất cụ thể năm 2019;

- Triển khai thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn toàn tỉnh.

##### **2. Lĩnh vực tài nguyên nước, KTTV và ứng phó với BĐKH**

Tăng cường công tác quản lý cấp phép hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; thẩm định, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định; Tiếp tục triển khai thực hiện dự án Xây dựng hành lang bảo vệ nguồn nước mặt chính, quan trọng trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nhiệm vụ Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và Nhiệm vụ Đánh giá khí hậu tỉnh Điện Biên thuộc Hợp phần Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

##### **3. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản**

Tăng cường công tác quản lý cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; thẩm định, tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; thực hiện lập đề án đóng cửa mỏ khoáng sản vàng bản Háng Trợ, xã Phì Nhù, huyện Điện Biên Đông trình UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định.

##### **2. Lĩnh vực đo đạc bản đồ và viễn thám.**

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ hạng mục xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính huyện Tủa Chùa (12/12 xã, thị trấn) theo Quyết định số 906/QĐ-

UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Thiết kế kĩ thuật - Dự toán: Đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất của huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Tăng cường công tác thẩm định sản phẩm Đo đạc và Bản đồ, lập hồ sơ địa chính phục vụ công tác GPMB các Dự án để xây dựng và phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn tỉnh.

### 3. Lĩnh vực môi trường

- Triển khai hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường từ khâu xét duyệt, thẩm định đến triển khai thực hiện và vận hành dự án đặc biệt phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường; giám sát việc chủ đầu tư dự án phải chịu trách nhiệm toàn diện về vấn đề môi trường của dự án theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường của các đơn vị trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác Noong Bua ; Xây dựng trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và dự toán NSNN năm 2020 và kế hoạch tài chính -ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh; xây dựng và tổ chức triển khai các Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày truyền thông môi trường; lập báo cáo hiện trạng môi trường 05 năm 2016 -2020 tỉnh Điện Biên; xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn nghiệp vụ bảo vệ môi trường chung trên địa bàn tỉnh.

## PHẦN II

### Đánh giá tình hình thực hiện các dự án đầu tư công 6 tháng đầu năm 2019, ước thực hiện năm 2019

#### I. Đánh giá kết quả thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công 6 tháng đầu năm 2019.

##### 1. Kết quả đạt được:

- Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m: Dự án cơ bản đã thi công xong khu tái định cư Phiêng Bua và 1 phần khu tái định số 3, tái định cư số 1, hạ tầng kỹ thuật khung .Với khối lượng xây lắp của gói thầu xây lắp và thiết bị tại thời điểm báo cáo đạt khoảng 25%.

- Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, xử lý triệt để bãi chôn lấp rác thải Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ. Dự án đã thi công xong năm 2018 và đã bàn giao đưa vào sử dụng. Hiện đã lập báo cáo quyết toán hoàn thành và gửi Sở Tài chính thẩm định.

- Dự án Đầu tư trang thiết bị cho hệ thống quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Điện Biên: Đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đã tổ chức đấu thầu xong gói thầu mua sắm thiết bị. Hiện tại đang hoàn thiện hợp đồng, ký hợp đồng với nhà thầu để thực hiện.

- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá QSDĐ ở phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ: Dự án đã thực hiện xong bước chuẩn bị đầu tư, đã

được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đã ký kết hợp đồng với nhà thầu tư vấn lập bản vẽ thi công, tổng dự toán, đã lập xong bản vẽ thi công, tổng dự toán dự án. Hiện đang chỉnh sửa, hoàn thiện bản vẽ thi công, tổng dự toán theo yêu cầu thẩm định lần 2 của Sở Xây dựng.

- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu C13 phường Thanh Trường thành phố Điện Biên Phủ: Dự án đã lập xong dự án đầu tư và trình Sở Xây dựng thẩm định để trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

## 2. Giải ngân các dự án đầu tư

- Tổng kinh phí được cấp đến nay là: 159.253 triệu đồng; theo kế hoạch 6 tháng đầu năm 2019 là **62.253 triệu đồng** (Theo Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 10/12/2018; Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 5/6/2019 và Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 5/6/2019 của UBND tỉnh Điện Biên); trong đó:

+ Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m đã được phê duyệt tại Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh, với tổng kinh phí đầu tư là: 279,9 tỷ đồng, kinh phí đã cấp và kinh phí ứng trước để thực hiện dự án đến nay là 153.753 tỷ đồng; đã chi trả tiền bồi thường GPMB là 88.676 trđ và thanh toán và ứng cho các nhà thầu để thực hiện đầu tư xây dựng dự án là 30.805 trđ.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, xử lý triệt để bãi chôn lấp rác thải Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ: 5.500 triệu đồng.

- Kinh phí giải ngân 6 tháng đầu năm 2019 là **4.713 triệu đồng** toàn bộ là kinh phí thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m (trong đó kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng là 31.915 triệu đồng; kinh phí đầu tư xây dựng là 30.338 triệu đồng).

## 3. Đánh giá chung:

### II. Ước thực hiện các dự án đầu tư năm 2019.

Kinh phí ước thực hiện cả năm 2019 là **62.253 triệu đồng**; trong đó:

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m là 153.753 triệu đồng (Kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng là 116.010 triệu đồng, kinh phí đầu tư xây dựng là 37.743 triệu đồng).

- Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, xử lý triệt để bãi chôn lấp rác thải Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ là 29.222 triệu đồng.

- Dự án Đầu tư trang thiết bị cho hệ thống quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Điện Biên được giao vốn tại Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 10/12/2018, số tiền là: 8.500 triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá QSDĐ ở phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ được ứng từ quỹ phát triển đất 2000 triệu đồng

- Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu C13 phường Thanh Trường thành phố Điện Biên Phủ, chưa được cấp có thẩm quyền giao vốn, ứng vốn để thực hiện.

(Chi tiết tổng hợp biểu mẫu 35 kèm theo).

### PHẦN III

#### Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2020

##### I. Kế hoạch đầu tư công năm 2020:

Căn cứ Quyết định 1170/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch đầu tư công vốn Ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ năm 2019, tỉnh Điện Biên; trên cơ sở tiến độ triển khai thực hiện của các dự án đầu tư sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2020 các dự án đầu tư như sau:

1. Dự án đầu tư xây dựng Công trình cải tạo, xử lý triệt để ô nhiễm bãi chôn lấp rác thải Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ: Dự án đã hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 12/2018; tuy nhiên kinh phí bố trí thực hiện còn thiếu nên kế hoạch năm 2020 cần bố trí **6.500 triệu đồng** từ nguồn ngân sách địa phương.

2. Đối với Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m: Phân đấu thi công hoàn thành xong dự án trong năm 2020; Kế hoạch 2020 cần bố trí **122.000 triệu đồng**.

3. Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá QSDĐ ở phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ: Thi công hoàn thành dự án năm 2020; kế hoạch 2020 cần bố trí **63.000 triệu đồng** từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu C13 phường Thanh Trường thành phố Điện Biên Phủ: Thi công hoàn thành dự án năm 2020; kế hoạch 2020 cần bố trí **46.000 triệu đồng** từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất do chính dự án tạo ra.

**II. Các chương trình, dự án, đề án:** Chi tiết tại khung kế hoạch năm 2020 kèm theo.

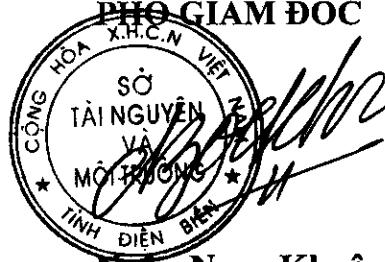
Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và đầu tư công năm 2020 của ngành tài nguyên và môi trường./.

##### Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường
  - UBND tỉnh;
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư;
  - Sở Tài chính;
  - Lãnh đạo Sở;
  - Các phòng, đơn vị thuộc sở;
  - Lưu VT, KHTC.
- (B/c)

**KT.GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngón Ngọc Khuê

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

KHUNG KẾ HOẠCH NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 152/BC-STNMT ngày 09/7/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đvt: Triệu đồng

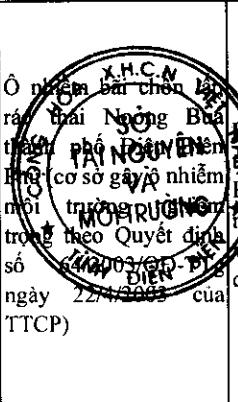
Văn đề/loại/đơn vị cần giải quyết và * MÔI TRƯỜNG *	Mục tiêu chung/Nhiệm vụ chủ yếu	Các chỉ tiêu kết quả/tác động	Giải pháp định hướng	Giải pháp cụ thể/ Chỉ tiêu đầu ra	Nhu cầu nguồn lực		Tổ chức thực hiện		Ghi chú
					NS NN	Ngoài NS NN	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>Nội dung quan trọng đóng góp cho bản KH phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh</b>									
Việc điều tra đánh giá nguồn lực tài nguyên phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra: tài liệu điều tra thiếu tính định lượng, cụ thể chi tiết; thiếu quy đết để phục vụ nhu cầu tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	Nguồn lực của tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra: + Nhân lực + Kinh phí thực hiện	Thực hiện có hiệu quả các dự án trên các lĩnh vực tài nguyên môi trường nhằm tạo cơ sở khoa học cho việc đề xuất khai thác sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn tỉnh	Đánh giá được hiện trạng, tiềm năng nguồn tài nguyên trên địa bàn tỉnh	Thực hiện quy hoạch, điều tra đánh giá các nguồn tài nguyên làm cơ sở để quản lý, khai thác hiệu quả và bền vững	Áp dụng tiêu chí phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh theo hướng đảm bảo phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường bền vững; Sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên một cách tiết kiệm, hợp lý	237.500	Sở TN&MT	Các Sở ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	
<b>1 Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m</b>									
Xây dựng khu Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trực đường 60m.	Chưa được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại khu trung tâm hành chính mới; tập trung của tỉnh để kết nối với hạ tầng kỹ thuật với trung tâm thành phố Điện Biên Phủ.	Hình thành khu trung tâm hành chính mới; khu tái định cư Noong Bua với khu vực trung tâm thành phố Điện Biên Phủ	Góp phần phát triển kinh tế xã hội, mở rộng thành phố Điện Biên Phủ	San nền các lô đất và làm một số trực đường giao thông trong phạm vi dự án. Tổng diện tích các lô đất san nền là 16,93 ha; tổng chiều dài đường giao thông là 2839,98 m	Thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ như: san nền, đường giao thông, hệ thống thoát nước, cấp nước, cấp điện từng bước hoàn thiện quy hoạch thành phố Điện Biên Phủ đã được duyệt	122.000	Sở TN&MT	Các sở ban ngành liên quan, UBND thành phố Điện Biên Phủ	Văn bản số 357/HĐND-KTNS ngày 30/12/2016 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/2/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
<b>2. Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ</b>									

<p>Xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở khu C13, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ</p>	<p>Việc đầu tư khu đô thị mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ còn hạn chế, chưa hình thành những khu có quỹ đất lớn để bán đấu giá</p>	<p>Tạo mặt bằng bố trí khoảng 230 hộ dân, xây dựng một khu dân cư đô thị mới đồng bộ về kiến trúc cảnh quan và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.</p>	<p>Giải quyết nhu cầu về đất ở đô thị của người dân thành phố Điện Biên Phủ; góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố Điện Biên Phủ nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung</p>	<p>Hình thành một khu đô thị mới với rộng diện tích đất quy hoạch là 6,1 ha.</p>	<p>Xây dựng khu đô thị mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đồng thời hình thành các lô đất ở đô thị để bán đấu giá nhằm tăng cường quản lý hiệu quả đất đai, tạo nguồn thu cho ngân sách của tỉnh</p>	63.000	<p>Sở TN&amp;MT</p>	<p>Các sở ban ngành liên quan, UBND thành phố Điện Biên Phủ</p>	<p>Văn bản số 119/HĐND-KTNS ngày 12/6/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Dự án đầu tư; Vốn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất do dự án tạo ra sau khi hoàn thành để hoàn trả kinh phí đầu tư hụt, phần giá trị chênh lệch còn lại nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành</p>

### 3. Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở khu C13, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ

<p>Xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở khu C13, phường Thanh Trường</p>	<p>Việc đầu tư khu đô thị mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ còn hạn chế, chưa hình thành những khu có quỹ đất lớn để bán đấu giá</p>	<p>Tạo mặt bằng bố trí khoảng 116 hộ dân, xây dựng một khu dân cư đô thị mới đồng bộ về kiến trúc cảnh quan và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.</p>	<p>Giải quyết vấn đề về đất ở đô thị cho người dân thành phố Điện Biên Phủ, nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố Điện Biên Phủ nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung</p>	<p>Hình thành một khu đô thị mới với tổng diện tích đất là 3,2 ha.</p>	<p>Xây dựng khu đô thị mới có hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đồng thời hình thành các lô đất ở đô thị để bán đấu giá nhằm tăng cường quản lý hiệu quả đất đai, tạo nguồn thu cho ngân sách của</p>	46.000	<p>Sở TN&amp;MT</p>	<p>Các sở ban ngành liên quan, UBND thành phố Điện Biên Phủ</p>	<p>Văn bản số 210/HĐND-KTNS ngày 20/9/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án ; Vốn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất do dự án tạo ra sau khi hoàn thành để hoàn trả kinh phí đầu tư hụt, phần giá trị chênh lệch còn lại nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành</p>

### 4. Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cải tạo, xử lý triệt để ô nhiễm bãi chôn lấp rác thải Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ

<p style="text-align: center;">            Ô nhiễm bãi chôn lấp          rác thải Noong Bua          thành phố Điện Biên          Phủ (cơ sở gây ô nhiễm          môi trường)          MỚI RÚNG          trọng theo Quyết định          số 644/QĐ-UBT          DIEN          ngày 22/4/2003 của          TTCP)       </p>	<p>Bãi rác Noong Bua          thành phố Điện Biên          Phủ đã và đang gây ô          nhiễm môi trường          nghiêm trọng trên          địa bàn toàn tỉnh          và khu vực dân cư xung          quanh bãi rác</p>	<p>Xử lý triệt để các          cơ sở gây ô          nhiễm môi trường          nghiêm trọng trên          địa bàn toàn tỉnh</p>	<p>Cải tạo, xử lý triệt          để ô nhiễm bãi chôn          lấp rác thải Noong          Bua thành phố Điện          Biên Phủ</p>	<p>Tăng cường sự          phối hợp giữa các          Sở, ban, ngành,          UBND thành phố          Điện Biên Phủ          trong việc thực          hiện các thủ tục để          triển khai dự án và          bố trí nguồn kinh          phí để thực hiện</p>	<p>Phối hợp cùng Sở          Tài chính, Sở Kế          hoạch và Đầu tư          tham mưu cho          UBND tỉnh bố trí          kinh phí đối ứng          thực hiện dự án;          đẩy nhanh tiến độ          thực hiện dự án</p>	6.500		<p>Sở Tài          nguyên và          Môi          trường/</p>	<p>Các sở ban ngành liên          quan, UBND thành phố          Điện Biên Phủ</p>	<p>Dự án đã hoàn thành và bàn giao          đưa vào sử dụng năm 2018, tuy          nhiên còn thiếu kinh phí đối ứng          của tỉnh</p>
--	--	--	--	---	--	-------	--	--	---	---